

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GIAO THỦY  
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 106/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 19-12-2024

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu Hiền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Cao Văn Thịnh;

Ông Vũ Xuân Trường.

***-Thư ký phiên tòa:*** Ông Đặng Văn Phú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:*** Bà Phan Thị Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 220/2024/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2024 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2024/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1977; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm H, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; “có mặt”.

Bị đơn: Anh Doãn Ngọc P, sinh năm 1974; địa chỉ: xóm H, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; “có mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện ngày 13-08-2024, bản tự khai và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị M trình bày: Chị và anh Doãn Ngọc P tự nguyện tìm hiểu và được Ủy ban nhân dân xã G, huyện G, tỉnh Nam Định cấp giấy

chứng nhận kết hôn vào ngày 13-10-2017. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống hòa thuận được với nhau khoảng 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, nên đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay. Vợ chồng có 01 con chung là Doãn Quốc T, sinh ngày 05-07-2017, hiện tại đang ở với chị. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh P; chị nhận nuôi con chung, không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con; không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai của đương sự, bị đơn anh Doãn Ngọc P trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị M kết hôn vào ngày 13-10-2017, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống với nhau được khoảng 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và vợ chồng ly thân từ năm 2021. Vợ chồng có 01 con chung là Doãn Quốc T, sinh ngày 05-07-2017, hiện đang ở với chị M. Nay chị M có đơn ly hôn, anh đồng ý và nhận nuôi con chung, không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con; không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Tại bản tự khai ngày 16-10-2024, cháu Doãn Quốc T có nguyện vọng ở với mẹ.

Tại biên bản làm việc ngày ngày 23-10-2024, cơ sở xã G, huyện G, tỉnh Nam Định cung cấp: Anh Doãn Ngọc P và chị Nguyễn Thị M có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G vào ngày 13-10-2017. Vợ chồng có 01 con chung là Doãn Quốc T; hiện không vướng mắc gì về kinh tế đối với địa phương. Nay chị M làm đơn ly hôn anh P, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Doãn Ngọc P. Giao chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi con chung là Doãn Quốc T, sinh ngày 05-7-2017; anh P không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về án phí: Đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M và anh Doãn Ngọc P tự nguyện tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện G, tỉnh Nam Định vào ngày 13-10-2017 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, do bất đồng quan điểm nên đã xảy ra mâu thuẫn. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị M và anh P mâu thuẫn đã trầm trọng, nếu kéo dài cũng không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt. Vì vậy, chấp nhận sự thuận tình ly hôn của đương sự là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Doãn Ngọc P có 01 con chung là Doãn Quốc T, sinh ngày 05-07-2017. Căn cứ nguyện vọng của đương sự, của con chung và để đảm bảo sự phát triển tốt nhất của con chung; vì vậy giao chị Nguyễn Thị M tiếp tục nuôi dưỡng con chung; chấp nhận sự tự nguyện của chị M không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định tại các Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị M nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm; chị M, anh P có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Doãn Ngọc P.

2. Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi con chung là Doãn Quốc T, sinh ngày 05-7-2017. Anh P không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị M phải nộp 150.000 đồng. Chị M đã nộp số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu số 0004753 ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; nay trả lại chị M 150.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị M, anh Doãn Ngọc P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã Giao An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thu Hiền**